

Số: 09/2024/QĐ-PT

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Xuân Thủy
- *Các Thẩm phán:* Ông Triệu Ngọc Thức và ông Bàn Văn Thế

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 219/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc: “*Chia tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn*”, giữa:

* **Nguyên đơn:** Ông Trần Thanh S, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số nhà 173, TDP 06, phường N, thành phố T, tỉnh T.

* **Bị đơn:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số nhà 173, TDP 06, phường N, thành phố T, tỉnh T.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** UBND thành phố T, tỉnh T.

Tại đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Thanh S đề ngày 18/9/2024 có nội dung như sau: Kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 219/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Ông S trình bày: Sau khi Bản án số 04/2024/HNGĐ-PT ngày 29/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang có hiệu lực và Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang nhận lại hồ sơ đến nay đã 05 tháng nhưng Tòa án nhân dân thành phố mới mời ông đến 02 lần để mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại các buổi làm việc ông S trình bày vợ chồng ông có 02 thửa đất được bố mẹ hai bên cho nhau 01 thửa tại tổ 6, phường N và 01 thửa tại tổ 18, phường P. Cả 02 thửa đất trên đã được UBND thành phố T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nay đề nghị chia phần đất tại tổ 6, phường N do bố mẹ để ông cho nên đề nghị giao lại cho ông quản lý và sử dụng còn thửa đất tại tổ 18, phường P do bố mẹ để chị H cho giao lại cho chị H quản lý và sử dụng. Phần nhà đã xây dựng trên đất tại tổ 6, phường N đề nghị chia đôi số tiền chênh lệch theo kết quả định giá ngày 17/8/2023. Nhưng Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang không giải quyết vụ việc mà yêu cầu ông S phải nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo Thông báo số 1361/TB-TA về việc nộp tiền tạm ứng

chi phí tố tụng. Trong khi đó các buổi làm việc tại Tòa ông S đề nghị không tố chức định giá tài sản nữa vì đã rất nhiều lần định giá tài sản rồi, giá của 02 thửa đất đã quá rõ ràng hai bên không ai có ý kiến gì.

Do đó ông S không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng, mặt khác tiền tạm ứng án phí là 7.875.000 đồng ông S đã nộp theo biên lai số 0002569 ngày 11/9/2019 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Vì lý do trên ông đề nghị Hội Quyết định số 219/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06/9/2024 về việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang giao lại cho Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xét xử sơ thẩm chia nhà ở, đất ở tại tổ 6, phường N và đất ở tại tổ 18, phường P cho vợ chồng ông mỗi người lấy một thửa vì 02 thửa đất có giá trị tương đương như nhau.

XÉT THẤY:

Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự, ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 219/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06/9/2024, với lý do nguyên đơn ông Trần Thanh S không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Hội đồng phiên họp xét thấy:

Ông S là người khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn sau đó có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu giải quyết nợ chung. Bà H có đơn yêu cầu phản tố chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân và đã được Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang thụ lý yêu cầu phản tố; bà H yêu cầu thẩm định, định giá tài sản và đã nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Trong quá trình giải quyết bà H rút một phần yêu cầu phản tố đối với thửa đất số 159, tờ bản đồ số 17, tại tổ 4 (nay là tổ 18) phường P, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nhưng ông S không đồng ý, ông vẫn đề nghị chia. Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã giải quyết tuyên chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà H nhưng do không xem xét hết yêu cầu khởi kiện, Tòa án cấp phúc thẩm đã hủy một phần bản án sơ thẩm (đối với phần chia tài sản chung) chuyển hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Sau khi nhận lại hồ sơ Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã thụ lý vụ án để giải quyết theo thủ tục sơ thẩm. Trong quá trình giải quyết, xét thấy cần thiết Tòa án sơ thẩm ra quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ và yêu cầu ông S nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Tuy nhiên, bà H có đơn phản tố yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn và đã được Tòa án sơ thẩm thụ lý nên bà H là nguyên đơn, ông S là bị đơn đối với phần chia tài sản chung. Tòa án cấp sơ thẩm xác định không đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự dẫn đến việc xác định nghĩa vụ nộp tạm ứng chi phí tố tụng không đúng. Ông S không nộp tạm ứng chi phí tố tụng là có căn cứ vì ông không phải người có nghĩa vụ nộp tạm ứng chi phí tố tụng đối với phần chia tài sản. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án với lý do ông S không nộp tạm ứng chi phí tố tụng và cho nguyên đơn có quyền khởi kiện lại vụ án là không đúng, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng mà tại cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Vì vậy, ngày 06 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 219/2024/QĐST-HNGĐ, theo điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự là không đúng quy định của pháp luật. Căn cứ Công

văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tố tụng tụng hành chính giải đáp trong trường hợp đình Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự vì lý do “*nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng khác*” thì nguyên đơn không có quyền khởi kiện lại để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án như đối với trường hợp rút đơn khởi kiện Tòa án cấp sơ thẩm cho đương sự quyền khởi kiện lại là không phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên họp ông S trình bày do ông không yêu cầu và cũng không phải nguyên đơn đối với yêu cầu chia tài sản chung nên ông không nộp tạm ứng chi phí tố tụng. Ông cũng nhất trí với kết quả định giá tài sản nên không yêu cầu xem xét, thẩm định lại. Bà H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã thực hiện đảm bảo các thủ tục về phiên họp phúc thẩm, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Thanh S là hợp lệ trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong phạm vi nội dung bản án sơ thẩm.

Về nội dung: Ông Trần Thanh S không phải là nguyên đơn đối với yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn nên không có nghĩa vụ nộp chi phí tố tụng. Việc Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ với lý do ông S không nộp chi phí tố tụng là không đúng quy định pháp luật. Chấp nhận kháng cáo của ông Trần Thanh S, hủy quyết định đình chỉ số 219/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Từ những nhận định trên, Hội đồng phiên họp chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Thanh S. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 219/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của ông Trần Thanh S được chấp nhận, nên ông S không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 314; Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Thanh S, về việc đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 219/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 219/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, về việc:

“Chia tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn” và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Thanh S không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông S đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000173 ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định (Ngày 18/12/2024).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND thành phố Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Nguyễn Xuân Thủy